**MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 11**

**TUẦN 14 (25/04 – 30/04/ 2022) – THÁNG 4**

**I. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP (HS ĐỌC SGK, TÀI LIỆU THAM KHẢO)**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Bài: Một thời đại trong thi ca (Hoài Thanh)** | **A. TÌM HIỂU CHUNG**  1. Tác giả  2. Tác phẩm (Hoàn cảnh sáng tác, nội dung)  3. Đoạn trích (Vị trí, thể loại, nhan đề, bố cục)  **B. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN**  1. Con đường đi tìm *tinh thần thơ mới*.  2. *“Tinh thần thơ mới”* theo quan điểm của Hoài Thanh, hành trình xuất hiện và đến với bạn đọc của nó.  3. Bi kịch của thời đại cái *tôi* và giải pháp cho bi kịch ấy.  **C. TỔNG KẾT (**Nội dung, Nghệ thuật) |
| **Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.** | - HS nghiên cứu SGK Ngữ Văn lớp 12 - **Bài:** **Một thời đại trong thi ca (Hoài Thanh)**  Nếu không có SGK, HS tham khảo nội dung kiến thức trọng tâm đính kèm.  - HS trả lời các câu hỏi:  1/ Nêu những nét khái quát về tác giả Hoài Thanh.  2/ Giới thiệu về tác phẩm (Hoàn cảnh sáng tác, nội dung)  3/ Giới thiệu về đoạn trích (Vị trí, thể loại, nhan đề, bố cục).  3/ Đọc văn bản và nêu những điểm chính:  a) Con đường đi tìm *tinh thần thơ mới*.  b) *“Tinh thần thơ mới”* theo quan điểm của Hoài Thanh, hành trình xuất hiện và đến với bạn đọc của nó .  c) Bi kịch của thời đại cái *tôi* và giải pháp cho bi kịch ấy.  d) Khái quát chung về nội dung, nghệ thuật của văn bản nghị luận. |
| **Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.** | - Học sinh cần nắm được kiến thức trọng tâm của bài học; Hoàn thành bài tập củng cố. |

**II. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**A. TÌM HIỂU CHUNG**

**1. Tác giả**

1. **Cuộc đời**

- Hoài Thanh (1909 - 1982), quê quán: Nghệ An.

- Gia đình: Nhà nho nghèo yêu nước.

- Bản thân: Tham gia cách mạng từ sớm. Từng giữ nhiều chức vụ quan trọng.

1. **Sự nghiệp sáng tác**

- Là nhà phê bình văn học xuất sắc nhất của văn học Việt Nam hiện đại.

- Tác phẩm tiêu biểu: *Thi nhân Việt Nam, Phê bình và tiểu luận…*

**2. Thi nhân Việt Nam**

**a. Hoàn cảnh sáng tác**

Trong cuộc đổi mới thơ ca Việt Nam 1932-1941.

**b. Nội dung**

Tuyển tập đầu tiên của gần 50 nhà thơ thuộc phong trào Thơ mới. Đánh giá, tổng kết sâu sắc về phong trào Thơ mới.

**3. Một thời đại trong thi ca**

1. **Vị trí của tiểu luận**

Là bài tiểu luận mở đầu cuốn tuyển tập. Đoạn trích trong sách giáo khoa thuộc phần cuối của bài tiểu luận.

1. **Thể loại**

Phê bình văn học.

1. **Ý nghĩa nhan đề**

***Một thời đại trong thi ca*** *→* Xác định đối tượng phê bình: một thời đại văn học (Thơ mới: 1932 - 1941)

1. **Bố cục**

Gồm 3 phần

- Phần 1: Từ đầu đến ***“nhìn vào đại thể”***:Con đường đi tìm ***“tinh thần thơ mới”***.

- Phần 2: Tiếp theo đến ***“tội nghiệp quá!”***:***“Tinh thần Thơ mới”*** theo quan điểm của Hoài Thanh, hành trình xuất hiện và đến với bạn đọc của nó.

-Phần 3: Còn lại:Bi kịch của thời đại cái tôi và giải pháp cho bi kịch ấy.

**B. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN**

**1. Con đường đi tìm *tinh thần thơ mới***

- ***“Phải sánh bài hay với bài hay”****.*

-Các thời đại vẫn liên tiếp cùng nhau, hôm nay đã phôi thai từ hôm qua, do đó ***“tinh thần thơ mới”*** cần được tìm hiểu, đối sánh trong mối quan hệ với thơ cũ.

- Phải nhìn vào đại thể để xác định đặc sắc của mỗi thời.

→ Cái dở, cái tiểu tiết không đủ tư cách đại diện cho nghệ thuật và cho những thời đại lớn của nghệ thuật nên các tiêu chí trên giúp tác giả khái quát được chính xác***“tinh thần thơ mới”***.

**2. *“Tinh thần thơ mới”* theo quan điểm của Hoài Thanh, hành trình xuất hiện và đến với bạn đọc của nó**

*-* ***“tinh thần thơ mới”*** theo quan điểm của Hoài Thanh bao gồm trong chữ **“*tôi”***. Bản chất của cái tôi chính là quan niệm con người cá nhân trong ***“cái nghĩa tuyệt đối của nó”***, tức là sự giải phóng, trỗi dậy, bừng nở của ý thức cá nhân.

-Cái tôi mang theo một quan niệm về cá nhân chưa từng có, người ta nhìn nó với con mắt khó chịu nên nó có cảm giác **“*bỡ ngỡ”***, ***“lạc loài”***. Nhưng rồi người ta thấy ***“quen”*** dần và ***“thương”*** nó bao giờ hết.

**3. Bi kịch của thời đại cái *tôi* và giải pháp cho bi kịch ấy**

- Đó là bi kịch của cái tôi bé nhỏ, tội nghiệp ***“mất hết cái cốt cách hiên ngang ngày trước”***.

-Bi kịch của cái tôi ***“Mất bề rộng ta đi tìm bề sâu. Nhưng càng đi sâu càng thấy lạnh”***. Cái tôi bế tắc trốn chạy vào ý thức cá nhân, thoát li cuộc sống.

- Bi kịch của cái tôi bàng hoàng vì thiếu ***“một lòng tin đầy đủ”***, không còn có thể nương tựa vào một cái gì không di dịch như cái ta thuở trước.

- Giải pháp cho bi kịch ấy được các nhà thơ mới dồn vào tình yêu tiếng Việt → Đồng cảm với những bế tắc có tính chất thời đại, trân trọng lòng yêu nước thầm kín gửi trong tiếng mẹ đẻ của các nhà thơ lãng mạn.

**C. TỔNG KẾT**

-Chỉ ra được nội dung cốt lõi của tinh thần thơ mới: cái tôi, nói lên cái bi kịch ngấm ngầm trong hồn người thanh niên thời bấy giờ.Đánh giá được thơ mới trong cả ý nghĩa văn chương và xã hội.

- Lối phê bình tài hoa nghiêng về ấn tượng, cảm xúc, rất giàu hình ảnh. Lập luận chặt chẽ, logic, khoa học.

**III. BÀI TẬP CỦNG CỐ (HS THỰC HÀNH)**

**1/** Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ 1 đến 4:

*Đời chúng ta nằm trong vòng chữ tôi. Mất bề rộng ta đi tìm bề sâu. Nhưng càng đi sâu càng lạnh. Ta thoát lên tiên cùng Thế Lữ, ta phiêu lưu trong trường tình cùng Lưu Trọng Lư, ta điên cuồng với Hàn Mặc Tử, Chế Lan Viên, ta đắm say cùng Xuân Diệu. Nhưng động tiên đa khép, tình yêu không bền, điên cuồng rồi tỉnh, say đắm vẫn bơ vơ. Ta ngơ ngẩn buồn trở về hồn ta cùng Huy Cận.*

1. Đoạn văn trên thuộc văn bản nào? Tác giả của văn bản đó là ai? Viết trong thời gian nào?

2. Đoạn văn nói về vấn đề gì? Cách diễn đạt của tác giả có gì đặc sắc?

3. Anh/Chị hiểu như thế nào về *bề rộng* và *bề sâu* mà tác giả nói đến ở đây?

4. Nội dung của đoạn văn giúp gì cho anh/chị trong việc đọc - hiểu các bài thơ mới trong chương trình Ngữ văn Trung học phổ thông?

**2/** Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ 1 đến 4:

*Phê bình văn học là một bộ phận của văn học, có chức năng phẩm bình, đánh giá và lí giải các hiện tượng văn học như tác phẩm, tác giả, khuynh hướng, trào lưu văn học. Do đó, phê bình văn học là sự tự nhận thức của văn học, thể hiện trình độ ý thức của một nền văn học. Phê bình văn học phải dựa trên cơ sở những cảm thụ tinh tế, phong phú trước những giá trị văn chương; nhưng cái đích của phê bình văn học là phải đưa ra những nhận định đúng đắn về các hiện tượng văn học. Vì đối tượng của phê bình văn học là các sản phẩm nghệ thuật, nên phải có sự rung cảm với nghệ thuật thì mới đánh giá đúng được. Vì thế, mỗi bài phê bình văn học đích thực bao giờ cũng vừa là công trình khoa học, vừa có tính nghệ thuật nhất định. Trong diễn đạt, văn phê bình cũng cần kết hợp được cả hai yêu cầu: vừa chính xác, chặt chẽ, vừa giàu cảm xúc, hình ảnh.*

(*Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập hai, NXB Giáo dục, 2006, tr. 108)

1. Dựa vào đoạn văn, hãy xác định đối tượng của phê bình văn học.

2. Anh/Chị hiểu thế nào về câu: *“Phê bình văn học là sự tự nhận thức của văn học, thể hiện trình độ ý thức của một nền văn học”*?

3. Theo những gì mà đoạn văn trên đề cập, một bài phê bình văn học có giá trị phải đạt được những yêu cầu nào?

4. Anh/Chị đã biết đến bài phê bình văn học nào có lối diễn đạt vừa chính xác, chặt chẽ, vừa giàu cảm xúc vừa có tính nghệ thuật?

**GỢI Ý LÀM BÀI TẬP CỦNG CỐ**

**1/**

Câu 1. Đoạn văn đựợc trích từ bài *Một thời đại trong thi ca*, là bài tổng luận cuốn Thi nhân Việt Nam của Hoài Thanh và Hoài Chân, được viết năm 1942.

Câu 2.  Đoạn văn đề cập đến cái tôi cá nhân - một nhân tố quan trọng trong tư tưởng và nội dung của thơ mới (1932 - 1945), đồng thời, nêu ngắn gọn những biểu hiện của cái tôi cá nhân ở một số nhà thơ tiêu biểu.

Tác giả đã có cách diễn đạt khá đặc sắc, thể hiện ở:

- Cách dùng từ ngữ giàu hình ảnh (mất bề rộng, tìm bề sâu, càng đi sâu càng lạnh, phiêu lưu trong trường tình, động tiên đã khép, ngơ ngẩn buồn trở về hồn ta...).

- Câu văn ngắn dài linh hoạt, nhịp nhàng, thể hiện cảm xúc của người viết. Hình thức điệp cú pháp thể hiện ở một loạt vế câu (ta thoát lên tiên... ta phiêu lưu trong trường tình... ta điên cuồng... ta đắm say...) tạo nên ấn tượng mạnh ở người đọc.

- Nghệ thuật hô ứng: ta thoát lên tiên - động tiên đã khép; ta phiêu lưu trong trường tình - tình yêu không bền; ta điên cuồng với Hàn Mặc Tử - điên cuồng rồi tỉnh; ta đắm say cùng Xuân Diệu - say đắm vẫn bơ vơ. Nghệ thuật hô ứng làm cho các ý quấn bện vào nhau rất chặt chẽ.

Câu 3. Bề rộng mà tác giả nói đến ở đây là cái ta. Nói đến cái ta là nói đến đoàn thể, cộng đồng, dân tộc, quốc gia. Thế giới của cái ta hết sức rộng lớn.

Bề sâu là cái tôi cá nhân. Thế giới của cái tôi là thế giới riêng tư, nhỏ hẹp, sâu kín. Thơ mới từ bỏ cái ta, đi vào cái tôi cá nhân bằng nhiều cách khác nhau.

Câu 4. Nội dung của đoạn văn trên giúp ta có cơ sở để đọc - hiểu một số bài thơ thuộc phong trào Thơ mới (1932 - 1945) trong chương trình Ngữ văn Trung học phổ thông. Trước hết, đoạn văn nhắc ta một điều quan trọng: Thơ mới là tiếng nói trữ tình của cái tôi cá nhân. Cũng qua đoạn văn trên, ta sẽ hiểu biết hơn về nét nổi bật của một số nhà thơ tiêu biểu trong phong trào Thơ mới.

**2/**

Câu 1. Đối tượng của phê bình văn học, theo sự xác định của đoạn văn là các hiện tượng văn học như: tác phẩm, tác giả, khuynh hướng, trào lưu văn học.

Câu 2. Luận điểm cho rằng phê bình văn học *“là sự tự nhận thức của văn học, thể hiện trình độ ý thức của một nền văn học”* đã khẳng định vị trí rất quan trọng của phê bình.

Nhờ phê bình với những thang chuẩn đánh giá chặt chẽ của nó, một nền văn học biết mình đang ở trình độ nào, đã đạt được những thành tựu gì và cần xác định con đường phía trước ra sao. Do vậy, trong sự phát triển của một nền văn học lớn luôn có phần đóng góp rất tích cực của phê bình.

Câu 3. Một bài phê bình văn học có giá trị - theo tác giả đoạn văn trên - phải là công trình khoa học đưa ra những nhận định đúng đắn về các hiện tượng văn học và phải thể hiện bằng lời văn giàu tính nghệ thuật.

Câu 4.  Người viết có thể nêu tên những bài phê bình đã đọc trong SGK, trong các tài liệu tham khảo mà mình thích, chẳng hạn, bài *Một thời đại trong thi ca* của Hoài Thanh (Ngữ văn 11, tập hai).